

# MỘT SỐ BIỆN PHÁP CAN THIỆP NHẪM GIÚP TRẺ RỐI LOẠN TỰ KỈ THAM GIA HÒA NHẬP THÀNH CÔNG

NGUYỄN THỊ THANH THÚY\*

Ngày nhận bài: 29/03/2016; ngày sửa chữa: 31/03/2016; ngày duyệt đăng: 04/04/2016.

**Abstract:** With 10-year experience in teaching and managing schools for children with autistic disorders, the author found that autistic children must be intervened as soon as possible. Each individual is chosen and applied various measures to treat based on the situation of the child, facilities of school. In the article, author proposes measures to intervene and treat children with autistic disorders, helping them integrate into community. The author also takes some successfully treated cases in kindergarten where the author is working for.

**Keywords:** Autistic children, community integration, intervention.

1. Số lượng trẻ rối loạn tự kỉ (RLTK) ngày càng tăng cao ở thế giới cũng như ở Việt Nam. Đây cũng là vấn đề thu hút sự quan tâm của toàn xã hội. Các bậc phụ huynh có con em bị tự kỉ (TK) lúc nào cũng trăn trở câu hỏi: “Liệu con tôi có đi học hòa nhập được không?”. Đây là một câu hỏi mà chưa có một thang đo nào có thể đưa ra câu trả lời. Bởi vậy, vấn đề giáo dục (GD) để trẻ RLTK có thể hòa nhập vào môi trường học đường cần được cả xã hội chung tay giúp đỡ.

Theo các nghiên cứu đã chỉ ra, trẻ RLTK nếu được can thiệp sớm sẽ có cơ hội cao để hòa nhập. Thế nhưng hiện nay, việc GD cho trẻ hòa nhập còn rất nhiều hạn chế. Hầu như các trường GD cho trẻ TK là các trường chuyên biệt hay nhóm trẻ RLTK do gia đình mở, hiếm có trường hòa nhập dành cho nhóm trẻ này. Tách biệt nhóm trẻ TK ra khỏi môi trường chung nghĩa là “cướp” đi cơ hội được hòa nhập của trẻ. Bởi vậy, chúng tôi cho rằng, trẻ TK cần được GD trong môi trường hòa nhập ngay từ bậc mầm non. Như thế, trẻ không chỉ được can thiệp sớm mà sẽ không có cảm giác bị tách biệt, dễ dàng hòa nhập với các bạn, với cộng đồng.

Với một chương trình chung của trường mầm non bình thường, trẻ RLTK sẽ mất nhiều thời gian và gặp khó khăn về các hoạt động chơi, học, tuân thủ kĩ năng (KN), nền nếp, quan hệ giao tiếp giữa trẻ - trẻ, trẻ - giáo viên (GV)...

Ở Việt Nam, những năm gần đây đã và đang áp dụng chương trình giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật nói chung, trẻ RLTK nói riêng, GV mầm non được tham gia các lớp tập huấn hướng dẫn các biện pháp, KN để hỗ trợ trẻ khi hòa nhập, các trường cũng mở

rộng cánh cửa cho trẻ. Bài viết đề xuất một số biện pháp can thiệp (đã được kiểm chứng từ kinh nghiệm thực tiễn tại cơ sở GD địa phương) nhằm giúp trẻ hòa nhập tốt ở trường.

## 2. Một số biện pháp can thiệp, hỗ trợ trẻ RLTK

Với kinh nghiệm 10 năm gắn bó với trẻ RLTK trong trường hòa nhập, chúng tôi giới thiệu một số biện pháp nhằm giúp GV tổ chức các hoạt động dạy và học hiệu quả hơn trong lớp hòa nhập:

- *Sắp xếp lớp dựa theo trình độ nhận thức của trẻ RLTK:* Bố trí lớp học hòa nhập sĩ số trẻ bình thường sẽ phụ thuộc vào số trẻ TK ở lớp đó. Trẻ TK được xếp vào lớp dựa vào kết quả đánh giá theo độ tuổi nhận thức của bác sĩ trên trẻ chứ không theo độ tuổi thực tế.

- *Xây dựng môi trường cố định* về nền nếp sinh hoạt, học tập sẽ giúp trẻ giảm lo lắng, nâng cao khả năng độc lập ở trong lớp.

- *Sắp xếp vị trí chỗ ngồi phù hợp trong giờ học* dựa vào đặc điểm của từng trẻ, giúp trẻ chú ý và nhận được sự giúp đỡ khi cần thiết với cô, các bạn ngồi cạnh.

- *Sử dụng hệ thống hình ảnh trợ giúp* để dạy trẻ quy tắc, nền nếp, giúp trẻ hoàn thành nhiệm vụ, phát triển ngôn ngữ dễ dàng hơn trong lớp học.

- *Bố trí GV hỗ trợ:* GV luôn giám sát trẻ để trợ giúp trẻ kịp thời khi gặp những khó khăn mà trẻ có thể gặp (khi bị quá tải bởi kích thích giác quan và tình cảm) cũng như biểu hiện căng thẳng, lo lắng, sợ hãi, ức chế, tránh cho các bạn ngồi cạnh bị ảnh hưởng về hành vi không tốt của trẻ, đưa trẻ ra khu vực tự kiểm chế hay phòng giác quan để giúp trẻ bình tĩnh...

\* Trường Mầm non hòa nhập Tuổi Thơ - Hải Phòng

- *Hướng dẫn từng bước nhỏ một*: Hướng dẫn trẻ từng bước nhỏ ở các hoạt động học hoạt động chơi, KN, nền nếp cá nhân, để khi hòa nhập các em sẽ chủ động, giúp hạn chế những hành vi lệch lạc, tạo điều kiện cho trẻ được phát huy những kiến thức đã có phù hợp với hoạt động chung với các bạn.

- *Tạo nhóm nhỏ bạn bè* với số lượng HS phù hợp với nhận thức của trẻ trong các hoạt động để giúp trẻ ôn lại các kiến thức, KN đã học, hay cô hướng dẫn trẻ các KN mới.

- *Thu hút chú ý bằng ngôn ngữ* nhẹ nhàng, ngắn gọn khi giao tiếp với trẻ. Khi yêu cầu trẻ điều gì đó, GV phải đứng đối diện với trẻ, mệnh lệnh phải dứt khoát, rõ ràng giúp trẻ hiểu yêu cầu rõ ràng hơn...

- *Khuyến khích khen thưởng*: Ở mọi hoạt động, GV luôn quan sát, động viên trẻ kịp thời, giúp trẻ tự tin hơn trong các hoạt động, yêu thích các hoạt động trong lớp.

- *Tiết học cá nhân* giúp trẻ học KN mới hay ôn các KN, bài học cũ giúp trẻ tự tin hơn khi hòa nhập với các bạn.

- *Giáo án, kế hoạch bài giảng của GV dạy lớp hòa nhập soạn theo trình độ trẻ*. Dựa trên mức độ TK của từng trẻ mà xây dựng mục tiêu, yêu cầu từng bài học cho phù hợp, chương trình học chung được hạ thấp cho từng trẻ. GV khi tổ chức các hoạt động GD cần chuẩn bị đầy đủ đồ dùng, trang thiết bị dạy trẻ chung cả lớp và riêng của trẻ.

### **3. Kết quả nghiên cứu hai trường hợp điển hình**

Các biện pháp nêu chung ở trên không phải áp dụng chung cho tất cả các trẻ RLTK mà phải dựa vào tình trạng chuẩn đoán ban đầu của trẻ để lựa chọn biện pháp phù hợp với trẻ. Hai ví dụ thực tế sau đây sẽ giúp chúng ta hiểu rõ hơn và áp dụng hiệu quả hơn những biện pháp mà chúng tôi phân tích trên.

*Trường hợp 1*: Vũ Đình P, gia đình đưa cháu đến trường xin học khi cháu 45 tháng tuổi được bệnh viện Nhi Trung ương chuẩn đoán rối loạn TK. Cháu có những *biểu hiện sau*: - *Ngôn ngữ*: Nói được câu ngắn nhưng sắp xếp câu không đúng, con hay độc thoại, chưa biết trả lời câu hỏi, hay lặp đi lặp lại những tình huống ấn tượng với trẻ. VD: đi siêu thị BigC (câu có thể nói đi nói lại cả ngày); - *Ghi nhớ*: con chỉ ghi nhớ theo ý thích, theo trình tự nhất định; - *Giao tiếp*: không thích giao tiếp với người khác, chỉ giao tiếp khi có nhu cầu, nhưng rất ít, chủ yếu dùng kí hiệu hay cầm tay, không thích thì hét lên. Giao tiếp không ngôn ngữ không phù hợp với tình huống và hoàn cảnh. VD: muốn đi vệ sinh lẽ ra phải nói "con xin phép cô đi vệ sinh" thì cháu lại nói "ai đi vệ sinh"; - *Chú ý*: sự tập trung

chú ý chỉ được 4-7 phút là chạy ra khỏi chỗ ngồi, mặc dù đang trong giờ.

Với những đặc điểm của P trên, chúng tôi đã áp dụng một số biện pháp sau:

- Cháu 48 tháng tuổi nhưng kết luận của bác sĩ khi test Denver: *Cá nhân xã hội*: 33-36 tháng; *Vận động tinh*: 30 tháng; *Ngôn ngữ*: 30-36 tháng. Vậy P được xếp vào lớp 3 tuổi có cô kèm.

- Bố trí chỗ ngồi cho P đối diện cô và ở khoảng cách gần bước đầu giúp cháu, hạn chế chạy ra khỏi chỗ.

- Sử dụng hình ảnh dạy P quy tắc trật tự và muốn ra khỏi chỗ thì phải giơ hình ảnh gì thì mới được phép ra ngoài. Hay dạy P các quy trình như rửa tay, rửa mặt...

- Với vấn đề ngôn ngữ nói không đúng, cô hướng dẫn cho P về cách nói đúng, chủ động khi xin chơi cùng với bạn hay hướng dẫn con nói những câu phù hợp với hoàn cảnh trong khi chơi, tạo điều kiện cho cháu giao tiếp với bạn từ các câu ngắn trong hoàn cảnh thực tế lặp đi lặp lại giúp trẻ cảm thấy không mất tự tin khi chơi với bạn.

Các vấn đề khác như hoạt động học, KN xã hội..., cô cũng hướng dẫn trẻ một cách tỉ mỉ để mọi hoạt động trở nên dễ với P.

- Tạo nhóm từ 2-4 trẻ trong các hoạt động để giúp P ôn lại các kiến thức, KN đã học hay hướng dẫn các KN mới.

- Thu hút chú ý bằng ngôn ngữ nhẹ nhàng, ngắn gọn khi giao tiếp với trẻ. Khi yêu cầu P điều gì đó, GV phải đứng đối diện với P, mệnh lệnh phải dứt khoát rõ ràng giúp P hiểu và dần dần giúp trẻ hiểu câu phức tạp, biết cách hỏi lại cô... Ở mọi hoạt động, cô luôn quan sát để động viên P kịp thời, giúp con tự tin hơn trong các hoạt động, yêu thích các hoạt động trong lớp.

*Trường hợp 2*: Nguyễn Vũ Thái H, 28 tháng tuổi, trẻ hay lo lắng, sợ hãi khi thay đổi môi trường. *Biểu hiện*: - *Ngôn ngữ*: Chưa nói rõ, bắt chước ngôn ngữ của người khác nhưng không hiểu nghĩa của từ, hay phát âm tự do và không hiểu trẻ nói gì; - *Kĩ năng tự phục vụ*: chưa tự xúc ăn, biết tự quần nhưng chưa biết kéo quần lên; - *Giao tiếp*: chủ yếu giao tiếp bằng tay; - *Chú ý*: rất kém từ 1-3 phút.

Chúng tôi áp dụng can thiệp bằng các biện pháp sau: - Độ tuổi được xếp lớp là 15-18 tháng, mỗi nhóm khoảng 10 trẻ và có 3 cô giáo chăm sóc; - Tạo môi trường cố định không thay đổi giúp trẻ bớt lo lắng và cảm thấy an toàn; - H ngồi cạnh cô ở giai đoạn ban đầu để tránh ảnh hưởng đến bạn trong hoạt động học tiết, cho H ngồi cạnh bạn ở các giờ chơi tự do hay giờ

ăn. Dần dần, khi cháu quen với nền nếp, lúc đó cô mới cho trẻ ngồi cạnh bạn trong tiết học; - Sử dụng hình ảnh dạy trẻ hiểu các hoạt động tiếp theo trong ngày mà trẻ phải tham gia để trẻ có sự chuẩn bị tâm lý thích hợp, không nảy sinh những hành vi ngoài ý muốn; - Bố trí một cô giáo kèm H các KN tự phục vụ cũng như các hoạt động khác trong ngày; - Giao tiếp với trẻ từng từ, rõ ràng kèm cử chỉ điệu bộ đơn giản giúp trẻ hiểu dễ dàng hơn phù hợp với giai đoạn đầu của H; - Cho trẻ học cá nhân nhiều hơn các tiết tập thể ở giai đoạn ban đầu để giúp trẻ phát triển nhận thức, ngôn ngữ và KN nền nếp, giúp trẻ bắt nhịp hòa nhập với các bạn dễ dàng hơn.

Dựa vào tình trạng ban đầu của hai trẻ, chúng tôi đã đưa ra một số biện pháp như trên trong giai đoạn đầu cháu đến trường, sau đó áp dụng tăng hay giảm các biện pháp đó tùy theo sự tiến bộ từng bước của trẻ. Kết quả là: cả Vũ Đình P. và Nguyễn Vũ Thái H. hiện nay đi học các trường tiểu học công lập và cũng theo kịp các chương trình học chung với các bạn cùng tuổi.

\* \* \*

Việc chọn các phương pháp phù hợp cho trình độ của trẻ sẽ giúp trẻ có những thay đổi, tiến bộ rõ ở các mặt tương tác xã hội, giao tiếp, ngôn ngữ, hành vi... Đó cũng là khởi đầu rất tốt cho trẻ nhưng không phải trẻ nào khi hòa nhập ở trường mầm non cũng

đạt kết quả như thế mà còn dựa vào nhiều yếu tố khác như: Sự phát hiện sớm của gia đình, kết quả chuẩn đoán và đánh giá khoa học, tin cậy về thực trạng của trẻ; sự lựa chọn linh hoạt các hướng can thiệp cho từng trường hợp cụ thể của gia đình... Ngoài ra, còn dựa vào cơ sở vật chất của nhà trường và trang thiết bị đầy đủ và năng lực kinh nghiệm của nhân viên, GV. Từ những kết quả thực hành ban đầu đạt được ở trường, chúng tôi mong nhận được sự chia sẻ, những biện pháp quý báu khác để tham khảo, học tập nhằm giúp trẻ RLTK hòa nhập sớm và đạt kết quả khả quan nhất, là tiền đề giúp trẻ sống độc lập trong môi trường xã hội. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Trần Thị Lệ Thu (2003). *Đại cương giáo dục đặc biệt cho trẻ chậm phát triển trí tuệ*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [2] Jordan Rita (1997). *Les enfants autistes, les comprendre, les intégrer à l'école*. Massons, Paris.
- [3] American psychiatric Assosiation (2003). *Diagnostic and Statistical manuel of mental disorders-V*.
- [4] Nguyễn Xuân Hải (2009). *Quản lý trường hợp trong giáo dục đặc biệt*. NXB Đại học Sư phạm.
- [5] Ministry of Education (2000). *Teaching students with autism - Aresource guid for school*.

## Một số vấn đề về chương trình...

(Tiếp theo trang 41)

Bài viết trình bày các phân tích chủ yếu về HĐ PTCT và cụ thể về HĐ PTCT lớp học thông qua việc thiết kế các CĐDH. Từ những phân tích đó, GV có thể có những chỉ dẫn về yêu cầu, nguyên tắc, quy trình, hướng dẫn cụ thể để tự mình nghiên cứu, thiết kế các CĐDH. Các CĐDH cần được đưa vào triển khai thử nghiệm và dần hoàn thiện, và đóng vai trò như là sản phẩm PTCT lớp học của GV. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Vũ Quốc Chung (2015). *Bồi dưỡng năng lực phát triển chương trình lớp học của giáo viên tiểu học trong dạy học môn Toán*. Kĩ yếu Hội thảo khoa học quốc gia Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực giáo dục tiểu học. NXB Hồng Đức, tr 195-203.
- [2] Bộ GD-ĐT (2015). *Dự thảo Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể*.
- [3] Afzaal Hussain - Ashiq Hussain Dogar - Muhammad Azeem - Azra Shakoore (2011). *Evaluation of Curriculum Development Process*. International

Journal of Humanities and Social Science Vol. 1 No. 14; October 2011, pp. 263-271.

- [4] Bill Oriscoll - Warren Halloway (2004). *Building bridges in teacher education*. The University Of New England Armidale, New South Wales, Australia.
- [5] Đinh Quang Báo (chủ biên) - Nguyễn Thanh Bình - Nguyễn Thị Kim Dung - Hà Thị Lan Hương - Vũ Thị Sơn (2016). *Chương trình đào tạo giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông*. NXB Đại học Sư phạm.
- [6] Nguyễn Thị Kim Dung (chủ biên) - Đinh Quang Báo - Nguyễn Thanh Bình - Dương Thị Thuý Hà - Nguyễn Hoàng Đoàn Huy - Đào Thị Oanh - My Giang Sơn (2015). *Đào tạo nghiệp vụ sư phạm theo định hướng hình thành năng lực nghề cho sinh viên trong các trường đại học sư phạm*. NXB Đại học Sư phạm.
- [7] Nguyễn Vũ Bích Hiền (chủ biên) - Nguyễn Thị Thu Hằng - Phạm Ngọc Long (2015). *Phát triển và quản lý chương trình giáo dục*. NXB Đại học Sư phạm.
- [8] Trần Bá Hoành (2006). *Đổi mới phương pháp dạy học, chương trình và sách giáo khoa*. NXB Đại học Sư phạm.
- [9] Xavier Roegiers (1996). *Khoa sư phạm tích hợp hay làm thế nào để phát triển các năng lực ở nhà trường*. (Người dịch: Đào Trọng Quang, Nguyễn Ngọc Nhị). NXB Giáo dục.